TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2022/HS-ST
Ngày: 07 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Văn Vân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khoản
Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/20121/QĐXXST-HS ngày 10/11/2021 đối với bị cáo:

LƯU VĂN Đ, sinh năm 1995 tại Hải Dương; Nơi ĐKHKTT:khu dân cư Đồng Tâm, phường Hoàng T, thị xã Chí L, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Q và bà Trần Thị K; con có một người sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/6/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Lê Thị T1, sinh năm 1970; Địa chỉ cư trú: Tổ 4, khu phố 3, thị trấn Chơn T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thái T, sinh năm 1974; Địa chỉ cư trú: Tổ 4, khu phố Trung Lợi, thị trấn Chơn T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

2. Trần Đức T, sinh năm 1991 và Đặng Thị Vi, sinh năm 1992; Cùng cư trú: Khu phố 1, thị trấn Chơn T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước.(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 4/2021, Lưu Văn Đ được ông Trần Đức T, sinh năm 1991 và bà Đặng Thị V, sinh năm 1992 cư trú thôn Quần Tiên, xã Vũ T, huyện Vũ T, tỉnh Thái Bình thuê làm công trình trên thửa đất tại đường Nguyễn Văn Linh thuộc tổ 9, Khu phố Trung Lợi, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước của ông T, bà Vi.

Khoảng 07 giờ ngày 18/6/2021, Đ và một số người được thuê đến thửa đất của ông T, bà Vi để tiến hành công việc. Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, ông Nguyễn Thái Thành đi qua thửa đất của ông T thấy đang xây dựng nên gọi điện T1 nói bà T1 biết có người xây dựng trên thửa đất đang khiếu nại, để bà T1 đến ngăn cản. Sau đó, bà T1 cùng em dâu là bà Nguyễn Thị Nga E, sinh năm 1981, nơi cư trú: Khu phố Trung Lợi, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, mỗi người đi 01 xe mô tô đến thửa đất của T gặp Đ cùng một số người đang thi công xây dựng hàng rào bao quanh thửa đất. Bà T1 đi vào trong thửa đất nói thửa đất là của gia đình bà T1 đang gửi đơn đến Chánh thanh tra tỉnh Bình Phước chờ giải quyết và không đồng ý cho xây dựng. Đồng thời, bà T1 giật bỏ các sợi dây căng để cắm cọc và xô đẩy cọc cắm hàng rào không cho Đ cùng những người khác tiếp tục làm. Đ đuổi bà T1 đi ra ngoài thửa đất để tiếp tục xây dựng hàng rào nhưng bà T1 vẫn ngăn cản không cho nhóm người của Đ làm việc. Lúc này, Đ sử dụng 2 tay bóp cổ của bà T1 đẩy bà T1 ngã nằm trên hành lang dành cho người đi bộ. Bà T1 đứng dậy chửi tiếp tục không cho nhóm của Đ làm việc, Đ tiếp tục sử dụng hai tay bóp cổ bà T1 và đẩy bà T1 ngã xuống đường Nguyễn Văn Linh thì có một số người làm cùng Đ đến can ngăn.

Sau đó, bà T1 đi về nhà và thấy tay phải bị sưng, đau nên ông Thành đưa bà T1 đến Trung tâm Y tế huyện Chơn Thành khám, rồi đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước để điều trị từ 14 giờ 27 phút ngày 18/6/2021 đến 09 giờ ngày 22/6/2021 thì xuất viện.Đến ngày 23/6/2021, bà T1 đến Công an thị trấn Chơn Thành tố cáo nhóm thanh niên của Đ đánh bà gây thương tích.

Giấy chứng nhận thương tích số 197 ngày 07/7/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước xác định tình trạng thương tích của Lê Thị T1 như sau:

Lúc vào viện: Bệnh tỉnh, tiếp xúc tốt. Sưng đau, biến dạng, hạn chế vận động cổ tay phải. Các ngón bàn tay phải hồng ấm, vận động được. Kết quả Xquang: gãy đầu dưới xương quay phải.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/2021/GĐPY ngày 14/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận:

- Gãy đầu dưới xương quay phải đang can lệch, hạn chế gấp duỗi cổ tay phải nhẹ.

- Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do lực tác động gián tiếp (từ bàn tay dội ngược lên cẳng tay).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Thị T1 hiện tại là 11% (Mười một phần tram)

Vật chứng vụ án:

Thu giữ 01 dữ liệu điện tử (USB nhãn hiệu SanDisk màu đen, lưu trữ đoạn video Đ đẩy ngã bà T1).

Tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) do bị cáo Đ giao nộp để khắc phục hậu quả.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lưu Văn Đ đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả số tiền 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Đ đồng ý bồi thường thêm cho bà T1 tiền điều trị bệnh là 2.772.953 đồng và tiền công chăm sóc 04 ngày nằm viện điều trị là 1.000.000đ và tiền mua thuốc nam để điều trị thương tích là 1.000.000đ với tổng số tiền là 14.772.953 đồng.

Bị hại Lê Thị T1 yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị bệnh, tiền công chăm sóc 04 ngày nằm viện là 1.000.000đ và tiền mua thuốc nam để điều trị thương tích là 1.000.000đ với tổng số tiền là 4.772.953 đồng. Ngoài ra bà T1 yêu cầu bồi thường tiền công lao động do mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích.

Bản cáo trạng số 127/CTr-VKS, ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lưu Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lưu Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lưu Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lưu Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lưu Văn Đ biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bà Lê Thị T1 có tranh chấp thửa đất số 304, tờ bản đồ số 14, diện tích 300m^2 tọa lạc tại đường Nguyễn Văn Linh thuộc tổ 9, khu phố Trung Lợi, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước do ông Trần Đức T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 18/6/2021, ông T thuê Lưu Văn Đ đến xây dựng hàng rào thì bị bà T1 ngăn cản giật bỏ các sợi dây căng để cắm cọc và xô đẩy cọc cắm hàng rào nên bị cáo Đ bực tức bóp cổ và đẩy ngã bà T1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%. Hành vi của bị cáo Lưu Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích", quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng số 127/Ctr-VKS ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm T; bị cáo đã bồi thường cho người bị hại; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định không cần thiết phải cách li ra khỏi xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với kiến nghị của bị hại Lê Thị T1 cho rằng vụ án gây thương tích ngoài bị cáo Đ thì còn có đồng phạm gây thương tích cho bà T1 nhưng qua xem xét tài liệu chứng cứ cũng như xét xử tại phiên Tòa thì ý kiến của bà T1 là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Việc gây thương tích cho bà T1 chỉ một mình bị cáo Đ gây ra và không có đồng phạm.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền theo hoá đơn chứng từ là 2.772.953 đồng, tiền công chăm sóc người bệnh nằm điều trị 04 ngày là 1.000.000đ và tiền mua thuốc nam điều trị bệnh là 1.000.000đ. Ngoài ra bị cáo hỗ trợ thêm cho bị hại số tiền là 10.000.000 đồng. Do đó bị cáo Đ phải bồi thường cho bị hại Lê Thị T1 số tiền

14.772.953 đồng. Bị cáo Đ đã nộp khắc phục hậu quả 10.000.000 đồng nên bị cáo cần tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại Lê Thị T1 số tiền là 4.772.953 đồng (bốn triệu bảy trăm bảy mươi hai ngàn chín trăm năm mươi ba đồng).

Đối với yêu cầu của bà T1 bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích không thể lao động được nhưng bà T1 không cung cấp chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7].Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 dữ liệu điện tử (USB nhãn hiệu SanDisk màu đen, lưu trữ đoạn video Đ đẩy ngã bà T1) lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Lưu Văn Đ 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/01/2022.

Giao bị cáo Lưu Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lưu Văn Đ bồi thường cho bà Lê Thị T1 số tiền 14.772.953 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi hai ngàn chín trăm năm mươi ba đồng). Được khấu trừ số tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004514 ngày 08/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước và số tiền 5.000.000 đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 11/11/2021 của Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Bị cáo Lưu Văn Đ phải bồi thường tiếp cho bị hại Lê Thị T1 số tiền còn lại 4.772.953 đồng (bốn triệu bảy trăm bảy mươi hai ngàn chín trăm năm mươi ba đồng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lưu Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lưu Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Võ Văn Vân